|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH ĐỒNG NAI­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ­­­­­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
| Số: /2021/QĐ-UBND**DỰ THẢO** | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

 *Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

 *Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

 *Căn cứ Nghị định số 34/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điểu và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số*[*34/2016/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-34-2016-nd-cp-quy-dinh-chi-tiet-bien-phap-thi-hanh-luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-312070.aspx)*ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

 *Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;*

 *Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số /TTr-SKHCN ngày tháng năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

 **Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:**

1. Khoản 2 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

 “Trong trường hợp cần thiết (khi các Hội đồng tư vấn khoa học có ý kiến không thống nhất trong việc xem xét lựa chọn nhiệm vụ KH&CN hoặc cơ quan có thẩm quyền quản lý nhiệm vụ KH&CN thấy cần thiết), cơ quan có thẩm quyền quản lý nhiệm vụ KH&CN có thể thuê chuyên gia tư vấn, đánh giá độc lập.

Tổng mức dự toán chi thuê chuyên gia độc lập được tính tối đa bằng 5 lần mức chi tiền công (bao gồm chi tiền công họp Hội đồng và chi nhận xét, đánh giá) của Chủ tịch Hội đồng ***tương ứng*** và do thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quản lý nhiệm vụ KH&CN quyết định và chịu trách nhiệm.”

2. Điều 12 được sửa đổi như sau:

“Điều 12. Quyết toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN

Việc quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật khoa học và công nghệ và các văn bản pháp luật có liên quan.”

 **Điều 2**. **Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

 Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

 **Điều 3. Điều khoản thi hành**

 1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2021.

 2. Các nội dung khác của Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 2;- Bộ Khoa học và Công nghệ;- Cục kiểm tra văn bản QPPL-BTP;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh*;*- Sở Tư pháp;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;- Chánh, các PCVP;- Lưu: VT, CNN | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH** |